

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **508** /SNN-KL

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 3 năm 2021

V/v đề nghị giải quyết khó khăn,
vướng mắc trong khai thác rừng trồng
phòng hộ bằng nguồn vốn hỗ trợ và
tự đầu tư

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Hiện nay, các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc quản lý, sử dụng diện tích rừng trồng phòng hộ được nhận một phần kinh phí bằng nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và diện tích rừng trồng phòng hộ do các gia đình, cá nhân tự bỏ vốn đầu tư trồng trên diện tích đất quy hoạch phòng hộ nhưng chưa được giao đất, cho thuê đất (*cụ thể việc khai thác, mua, bán, vận chuyển gỗ rừng trồng; hưởng lợi và nghĩa vụ với nhà nước của chủ các lô rừng được nhà nước hỗ trợ và hộ gia đình tự bỏ vốn*), cụ thể:

1. Đối với diện tích rừng trồng phòng hộ được nhà nước hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân thực hiện theo Quyết định số 100/2007/QĐ-TTg ngày 06/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BNN-HĐT-TC ngày 02/5/2008 của liên Bộ Nông nghiệp và PTNT - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng giai đoạn 2007 - 2010: Thông qua các Ban quản lý dự án cơ sở cấp huyện, các hộ gia đình, cá nhân có ký hợp đồng hỗ trợ trồng, chăm sóc rừng phòng hộ (*loài cây trồng là cây Keo tai tượng*) với mức hỗ trợ là 6 triệu đồng/ha (*hỗ trợ không đầy đủ*) bằng nguồn vốn của Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng trên diện tích đất quy hoạch phòng hộ các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng, không có tranh chấp nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để trồng rừng. Theo báo cáo của các huyện, thành phố toàn tỉnh có khoảng 1.200 ha.

Sau giai đoạn đầu tư, Ban quản lý dự án cơ sở cấp huyện đã nghiệm thu thanh lý hợp đồng hỗ trợ trồng rừng phòng hộ và bàn giao diện tích rừng trồng phòng hộ cho các hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng có hỗ trợ tiếp nhận, quản lý bảo vệ theo quy định của pháp luật. Hiện nay, các hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, bảo vệ đối với diện tích rừng trồng nêu trên ổn định, không có tranh chấp nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để khai thác, trồng rừng theo quy định.

2. Đối với diện tích rừng do các hộ gia đình, cá nhân tự bỏ vốn đầu tư trồng rừng trên đất quy hoạch phòng hộ, hiện các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng ổn

định, không có tranh chấp nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để trồng rừng. Theo báo cáo của các huyện, thành phố toàn tỉnh có khoảng 1.000 ha.

Theo Khoản 4, Điều 55 của Luật Lâm nghiệp năm 2017 có quy định việc khai thác lâm sản trong rừng phòng hộ thực hiện theo quy định của Luật này và Quy chế quản lý rừng. Quy chế quản lý rừng được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Hiện nay nhiều diện tích rừng trồng thuộc đối tượng nêu trên đã đến tuổi khai thác, tuy nhiên, Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản chưa quy định cụ thể việc quản lý, khai thác, sử dụng đối với diện tích rừng trồng phòng hộ bằng nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và diện tích rừng trồng phòng hộ do hộ gia đình, cá nhân tự đầu tư trồng trên diện tích đất quy hoạch phòng hộ các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để trồng rừng theo quy định (*theo bản đồ Quy hoạch phân 3 loại rừng và bản đồ theo dõi diễn biến tài nguyên rừng thì các diện tích rừng trồng phòng hộ này ghi chủ rừng là Ủy ban nhân dân xã*).

3. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh

Để việc quản lý, sử dụng rừng trồng phòng hộ bằng nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và diện tích rừng trồng phòng hộ do hộ gia đình tự đầu tư trồng trên diện tích đất quy hoạch phòng hộ chưa được giao, được thuê trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo, giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã tổ chức rà soát toàn bộ diện tích thuộc đối tượng nêu trên để xem xét lập dự án giao đất, cho thuê đất theo điểm h, khoản 2 Điều 102 Luật Lâm nghiệp năm 2017, để các hộ gia đình, cá nhân thực hiện việc khai thác, quản lý, sử dụng có hiệu quả diện tích rừng phòng hộ nêu trên đúng quy định của pháp luật.

(Chi tiết có văn bản dự thảo của Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo)

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên (đề xuất);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Thị Hoàn